

Tập trung chăm sóc khoai tây vụ đông

Từ nhiều năm nay, khoai tây là cây trồng chủ lực trong sản xuất vụ đông. Thời điểm này, toàn tỉnh đã trồng được hơn 5.200ha khoai tây, tăng gần 2.000ha so với cùng kỳ năm trước. Hiện tại, cây khoai tây đang trong giai đoạn phát triển thân, lá. Đây cũng là thời điểm thường phát sinh sâu bệnh. Do đó, cùng với việc chăm sóc, nông dân cần tăng cường các biện pháp phòng, trừ để không ảnh hưởng tới năng suất, sản lượng khoai tây.



Nông dân xã Vũ Lễ (Kiến Xương) vun đất cho cây khoai tây.

Trên cánh đồng xã Vũ Lễ (Kiến Xương), màu xanh của cây khoai tây đã phủ kín. Nông dân đang tất bật làm đất, vun luống, chăm sóc khoai tây. Cùng với 20 tấn phân bón, nông dân trong xã trồng được 86ha khoai tây trong tổng số 240ha cây

màu vụ đông. Ông Phùng Đình Chiểu, Giám đốc HTX SXKD DVNN xã cho biết: Ưu điểm của cây khoai tây là dễ trồng, dễ chăm sóc và thị trường tiêu thụ tiềm năng, vì thế, từ nhiều năm nay, khoai tây luôn chiếm diện tích lớn trong cơ cấu cây trồng vụ đông của địa phương. Hiện HTX đang

tích cực chỉ đạo, hướng dẫn nông dân chăm sóc cây khoai tây bị bệnh héo xanh vi khuẩn, tránh tình trạng bệnh lây lan.

Ông Nguyễn Đức Thịnh, Trạm trưởng Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Kiến Xương cho biết: Vụ đông năm nay,

Kiến Xương trồng được gần 1.000ha khoai tây, trong đó 350ha được tính hỗ trợ giống. Hiện trên đồng ruộng trồng khoai tây xuất hiện bệnh héo xanh vi khuẩn, tỷ lệ khoảng 5 - 7%. Trước tình hình đó, huyện chỉ đạo nông dân thường xuyên kiểm tra đồng ruộng. Khi phát hiện bệnh trên cây khoai tây cần nhổ bỏ, tiêu hủy đúng theo hướng dẫn của ngành chuyên môn, góp phần bảo đảm an toàn cho sản xuất.

Vụ đông năm 2016, gia đình ông Phạm Khắc Vinh, xã Đông Xá (Đông Hưng) thu gần 40 triệu đồng từ trồng cây màu vụ đông. Ông Vinh cho biết: Tính ra mỗi sào vụ đông chúng tôi thu lãi từ 1,5 - 2 triệu đồng, vì thế không chỉ tôi mà bà con nông dân rất thuận lợi, yên tâm mở rộng diện tích gieo trồng. Năm nay, được tỉnh hỗ trợ khoai tây giống nên tôi gieo trồng hơn 3 sào khoai tây. Hiện tại khoai tây đang phát triển tốt, thời tiết thì thuận lợi cho cây phát triển, vì vậy chúng tôi sẽ cố gắng chăm sóc, phòng, trừ sâu bệnh, bảo đảm doanh thu của vụ đông.

Ông Hoàng Đức Kiểm, Phó Chủ tịch UBND huyện Đông Hưng cho biết: Đến nay, toàn huyện đã trồng được 4.700ha cây màu vụ đông, trong đó có 800ha khoai tây. Địa phương đã nhận hỗ trợ của tỉnh 372 tấn khoai tây giống giao cho nông dân gieo trồng. Để bảo đảm vụ đông thắng lợi, huyện chỉ đạo các địa phương thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật chăm sóc cây màu vụ đông nói chung, khoai tây nói riêng; khẩn trương áp dụng biện pháp vun gốc bón phân. Đối với diện tích khoai tây chưa bón thúc lần 1 (sau trồng 15 ngày) cần khẩn trương bón phân thúc với lượng bón: 50% đạm, 50% kali hoặc 50% lượng phân NPK chuyên thúc. Đồng thời, chỉ đạo Xi nghiệp Khai thác công trình thủy lợi huyện, các HTX điều tiết nước hợp lý, tránh để ruộng

quá khô hoặc nước đọng trong rãnh lã.

Theo kiểm tra và đánh giá của các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, diện tích khoai tây trồng cuối tháng 10, đầu tháng 11 cơ bản đã được bà con nông dân bón phân chăm sóc; tuy nhiên, hầu hết diện tích trồng từ sau ngày 5/11 chưa được bón phân thúc và chăm sóc, vun xới. Tình trạng khoai nhiễm bệnh héo xanh cũng xuất hiện rải rác. Để cây khoai tây sinh trưởng và phát triển tốt, cho năng suất cao, ngoài việc chăm bón, các địa phương cần chú ý các đối tượng sâu bệnh hại: lở cổ rễ, mốc sương, héo xanh vi khuẩn, rệp sáp, rệp đào, bọ trĩ... để có biện pháp phòng, trừ kịp thời, hiệu quả.

LƯU NGÂN

Khuyến cáo phòng, trừ sâu bệnh trên cây khoai tây

Sâu, bệnh hại	Thuốc phòng, trừ
Lở cổ rễ	Anvil 5SC, Validacin 5SL, AmistarTop 325SC...
Mốc sương	(những ruộng bị nặng trên 15% phải phun kép lại lần 2 sau lần phun 1 từ 5 - 7 ngày) Daconil 75WP, Kocide 53.8DF, Boocdô 1%, Zineb 80WP...
Héo xanh vi khuẩn	Khi ruộng bị bệnh dừng tưới nước, nhổ bỏ và tiêu hủy cây bị bệnh, rắc vôi bột vào gốc cây bị bệnh tránh lây lan
Rệp sáp, rệp đào, bọ trĩ	Oshin 100SL, Penalty 40WP, Midan 10WP, Actara 25WG... (Lưu ý: phun thuốc trước khi vun gốc và bón phân)

THÀNH PHỐ Giá trị sản xuất ngành xây dựng ước đạt 4.510 tỷ đồng

Năm 2017, giá trị sản xuất ngành xây dựng của thành phố Thái Bình ước đạt 4.510 tỷ đồng, tăng 16,27% so với năm 2016. Tổng giá trị khối lượng thực hiện các công trình sử dụng vốn ngân sách thành phố và vốn đầu tư phát triển của tỉnh được phân cấp ước đạt 115,96 tỷ đồng, đạt 53,06% kế hoạch vốn; đã hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng 12 công trình vốn ngân sách thành phố. Các công trình, dự án trọng điểm đang đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành, đưa vào sử dụng như công trình hạ tầng Quảng trường Thái Bình, đường vành đai phía Nam, cầu vượt sông Trà Lý, các công trình hạ tầng kỹ thuật vỉa hè, diện chiếu sáng...

Ngoài ra, thành phố đang tập trung triển khai các thủ tục chuẩn bị đấu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án, công trình bảo đảm tiến độ; mời thầu và lựa chọn nhà thầu tư vấn lập quy hoạch chung thành phố.

MINH NGUYỆT

THÁI THỤY Hoàn thành bàn giao lưới điện hạ áp nông thôn



Đến ngày 30/11/2017, toàn huyện Thái Thụy có 10/10 xã hoàn thành hồ sơ bàn giao lưới điện hạ áp nông thôn trong đợt 5 năm 2017 cho ngành điện quản lý.

Để đạt được kết quả trên, thời gian qua, huyện Thái Thụy đã tích cực xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bàn giao lưới điện hạ áp nông thôn cho ngành điện quản lý theo chủ trương của tỉnh. Đồng thời, tăng cường chỉ đạo, đôn đốc các phòng chuyên môn, các xã, các HTX đẩy nhanh công tác bàn giao lưới điện hạ áp nông thôn. Để nhanh chóng ổn định tình hình tại các xã sau bàn giao lưới điện, huyện Thái Thụy đề nghị Công ty Điện lực Thái Bình nhanh chóng bố trí kinh phí hoàn trả cho các xã đồng thời đầu tư cải tạo, nâng cấp lưới điện đáp ứng yêu cầu sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt của doanh nghiệp và người dân trên địa bàn.

MAI TRANG

Tuyên truyền sử dụng năng lượng tiết kiệm

Tại xã Tây Giang (Tiền Hải) vừa diễn ra hội nghị tuyên truyền về chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả do Trung tâm Khuyến công - Tư vấn phát triển công nghiệp (Sở Công Thương) tổ chức.

Hội nghị đã nghe giới thiệu Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả gồm 12 chương, 48 điều trong đó nhấn mạnh những điều cần lưu ý khi sử dụng các thiết bị điện trong gia đình; những lợi ích của việc tiết kiệm năng lượng. Hội nghị cũng dành phần lớn thời gian giới thiệu về các giải pháp tiết kiệm năng lượng trong hệ thống chiếu sáng, các thiết bị trong sinh hoạt hàng ngày của người dân như ti vi, nồi cơm điện, bếp gas, năng lượng biogas...

Thông qua hội nghị giúp các tổ chức, cá nhân trên địa bàn nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả để ứng dụng vào sinh hoạt, đời sống, góp phần giảm chi phí, tiết kiệm nguồn năng lượng một cách tốt nhất.

THU THỤY

Giảm nghèo nhờ nguồn vốn ưu đãi

Thời gian qua, huyện Thái Thụy đã tập trung triển khai nhiều giải pháp thiết thực và hiệu quả trong công tác giảm nghèo. Đặc biệt là tạo điều kiện cho hộ nghèo vay vốn ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội (CSXH) huyện để đầu tư phát triển sản xuất, từ đó vươn lên thoát nghèo.

Trước năm 2013, gia đình anh Lê Công Trám, thôn Kim Bàng thuộc diện hộ nghèo của xã Thái Xuyên. Mặc dù quanh năm vất vả cấy 5 sào lúa, trồng đủ cây màu kết hợp với chăn nuôi gia súc, gia cầm nhưng gia đình anh Trám chưa thoát được nghèo. Anh Trám tâm sự: Khi được Chi hội Phụ nữ thôn đến tư vấn, vận động đi học nghề và tạo điều kiện làm thủ tục vay vốn từ Ngân hàng CSXH huyện để phát triển nghề. Học xong nghề cơ khí, tôi được vay 20 triệu đồng để mua sắm trang thiết bị làm tại nhà. Bước đầu tuy có khó khăn nhưng khi tay nghề của tôi được nâng cao làm ra các sản phẩm có mẫu mã đẹp thì nhiều người đến đặt hàng. Công việc bận rộn nên cả vợ tôi cũng tham gia làm nghề, thu nhập bình quân một năm đạt từ 100 - 120 triệu đồng giúp tôi xây dựng được nhà cửa khang trang, nuôi 3 con ăn học và thoát nghèo.

Không chỉ có nhà anh Trám, tại xã Thái Xuyên có rất nhiều hộ vươn lên thoát nghèo nhờ sử dụng hiệu quả nguồn vốn ưu đãi từ Ngân hàng CSXH huyện. Bà Lê Thị Hạ, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã cho biết: Hiện nay, toàn xã có 260 hộ, trong đó có nhiều hộ nghèo, hộ cận nghèo được vay vốn từ Ngân hàng CSXH huyện thông qua

các đoàn thể như Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh với số tiền hơn 6 tỷ đồng để phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, vay vốn học sinh, sinh viên, làm nhà ở... Qua đó, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo, nâng cao đời sống của người dân địa phương. Nếu như năm 2013, tỷ lệ hộ nghèo của xã là gần 6% thì đến nay giảm còn 3,2%.

Thời gian qua, Ngân hàng CSXH huyện Thái Thụy đã tích cực phối hợp với chính quyền, các đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội các xã, thị trấn tạo điều kiện giúp hộ nghèo và đối tượng chính sách tiếp cận nguồn vốn ưu đãi để đầu tư phát triển sản xuất, học tập, giải quyết việc làm, xây dựng công trình nước sạch và vệ sinh môi trường, xây dựng nhà ở... Nhờ người dân biết phát huy hiệu quả nguồn vốn ưu đãi trong đầu tư sản xuất nên Thái Thụy đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ trong



Hộ nghèo tại Thái Thụy vay vốn ưu đãi Ngân hàng Chính sách xã hội huyện đầu tư phát triển chăn nuôi.

công tác giảm nghèo. Số hộ nghèo toàn huyện năm 2016 là 3.470 hộ, đến tháng 5/2017 thoát nghèo được 430 hộ.

Theo ông Đinh Văn Rán, Giám đốc Ngân hàng CSXH huyện Thái Thụy: Kết quả vốn tín dụng ưu đãi đầu tư cho hộ nghèo

và đối tượng chính sách tại 100% xã, thị trấn trên địa bàn huyện đạt kết quả cao. Tính đến tháng 10/2017, có 18.214 hộ nghèo, cận

nghèo và các đối tượng chính sách được tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi từ Ngân hàng với tổng dư nợ đạt 370 tỷ đồng. Thông qua hoạt động tín dụng ưu đãi đã giúp hàng trăm hộ nghèo vươn lên thoát nghèo, gần 10.000 sinh viên, học sinh được vay vốn, 1.000 lao động được đào tạo nghề và có việc làm ổn định, xóa 331 ngôi nhà dột nát, hơn 20.000 công trình vệ sinh, nước sạch được xây dựng. Qua đó, đã góp phần vào thành tựu phát triển kinh tế - xã hội chung của huyện, bảo đảm an sinh xã hội, thúc đẩy quá trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

Thời gian tới, Ngân hàng CSXH huyện Thái Thụy tiếp tục đẩy mạnh triển khai các giải pháp để huy động nguồn vốn, phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể địa phương thu hồi nợ đến hạn để có nguồn vốn quay vòng. Đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền công tác tín dụng ưu đãi đến đồng bào người dân, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiệu quả nguồn vốn đi cơ sở nhằm phát huy hiệu quả cao nhất nguồn vốn vay, tiếp tục đồng hành với người dân, nhất là tạo điều kiện để các hộ nghèo vươn lên thoát nghèo.

TRẦN TUẤN

Nghề mới ở Hồng Lý

Rời quê đi tìm học nghề, một số thanh niên của xã Hồng Lý (Vũ Thư) trở về quê lập nghiệp và bước đầu đã thành công với nghề mới: sản xuất giấy dếp.

Rời làng lên phố

Gia đình anh Nguyễn Duy Tú ở thôn Thượng Hộ Trung là một trong những cơ sở sản xuất giấy dếp lớn nhất xã Hồng Lý cho đến thời điểm hiện tại. Năm 2003, sau khi học xong THPT, anh cùng một số thanh niên trong xã bàn nhau vào Thành phố Hồ Chí Minh lập nghiệp. Trong quá trình nghiên cứu thị trường, nhận thấy giấy dếp là mặt hàng người tiêu dùng có nhu cầu sử dụng cao, các anh đã quyết định

theo học nghề này và mở xưởng sản xuất tại đây. Những năm đầu khó khăn chồng chất, toàn bộ số vốn mà các anh gom góp được ở quê cũng chỉ đủ để mở một xưởng sản xuất giấy dếp nhỏ. Các sản phẩm sản xuất ra chưa được nhiều người biết đến và ưa chuộng vì mẫu mã chưa đẹp, chất lượng chưa cao. Trước những khó khăn như thế, với vai trò chủ xưởng sản xuất, anh Tú đã bàn với mọi người vay thêm vốn, quyết định đi mới mẫu mã sản phẩm. Anh

cùng một vài người trong nhóm lặn lội đi khắp các tỉnh, thành phía Bắc để tìm kiếm đầu ra cho sản phẩm. Kết quả, sau 5 năm, xưởng sản xuất giấy dếp của các anh đã được nhiều người biết đến, có uy tín và chỗ đứng trên thị trường. Song, trong tiềm thức của những chàng trai ấy vẫn đau đáu hướng về quê hương.

Bỏ phố về làng

Khi đã có chút lưng vốn, anh Tú và mấy anh em bảo nhau: Mình phát triển và kiếm sống bằng

nghề này tại nơi đất khách quê người được thì tại sao không về quê hương lập nghiệp, làm giàu cho làng xã, quê hương mình. Năm 2016, những người con của quê hương Hồng Lý đã chính thức mở xưởng sản xuất ngay tại nhà. Với hơn 20 lao động làm theo hình thức khoán sản phẩm, 1 ngày gia đình anh Tú sản xuất khoảng 500 đôi dếp các loại, giá bán trung bình mỗi đôi từ 80.000 - 100.000 đồng. Mỗi tháng, gia đình anh cung cấp ra thị trường trung bình gần 11.000 đôi dếp, bảo đảm mức lãi ổn định từ 15 - 20 triệu đồng. Anh Nguyễn Duy Tuyền, thôn Thượng Hộ Bắc là người làm cho gia đình anh Tú cho biết: Công việc sản xuất giấy dếp không quá vất vả, chỉ đòi hỏi sự khéo tay và tỉ mỉ. Thu nhập của tôi cũng như những người

làm tại đây ổn định từ 8 - 10 triệu đồng/người/tháng.

Gia đình chị Trần Thị Hoa ở thôn Thượng Hộ Bắc cũng là một trong số những hộ tiêu biểu sản xuất giấy dếp, giải quyết việc làm cho trên 15 lao động. Chị Hoa cho biết: Trước đây gia đình tôi và gia đình anh Nguyễn Duy Tú dựng xưởng làm chung. Sau một thời gian, số lượng người xin vào làm việc tại xưởng ngày một nhiều nên chúng tôi quyết định tách ra làm 2 xưởng để dễ quản lý và đào tạo họ hơn.

Ông Trần Xuân Chính, Chủ tịch UBND xã Hồng Lý cho biết: Hiện nay, Hồng Lý có 30 hộ làm nghề sản xuất giấy dếp, thu hút gần 400 lao động. Các sản phẩm giấy dếp làm ra chủ yếu cung cấp cho thị trường các tỉnh phía Bắc, nhiều nhất là Nam Định. Nghề sản xuất

giấy dếp tuy là nghề mới nhưng đem lại nguồn thu không nhỏ cho các hộ dân địa phương. Thời gian tới, chính quyền địa phương sẽ

tạo mọi điều kiện cho các hộ sản xuất, đồng thời kiến nghị nhà nước và các tổ chức tín dụng tạo điều kiện cho vay vốn, miễn giảm thuế cho

các hộ sản xuất giấy dếp để nghề này được nhân rộng và trở thành một trong những nghề chính của xã.

THU TRANG



Nghề sản xuất giấy dếp ở Hồng Lý thu hút nhiều lao động.